

Bản án số: 69/2022/HS-PT

Ngày: 18-7-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Năm.

- *Các Thẩm phán:* Bà Lê Thị Mỹ Giang.
Ông Trần Mười.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Quảng Ninh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:*
Ông Nguyễn Công Thành - Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 35/2021/TLPT-HS ngày 27/12/2021 đối với bị cáo Trần Văn Tuấn E, do có kháng cáo của bị cáo Trần Văn Tuấn E đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 90/2021/HS-ST ngày 04/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Trần Văn Tuấn E, sinh ngày 11/02/1977; nơi cư trú: Thôn A, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi; trình độ học vấn: 5/12; nghề nghiệp: Buôn bán; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Trần Văn D và bà Bùi Thị L; vợ, con: có vợ tên là Đặng Huỳnh Như D và có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” từ ngày 05/3/2021 cho đến nay; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn Tuấn E: Bà Nguyễn Thị Bích T, Luật sư của Văn phòng Luật sư T, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Ngãi, là người bào chữa theo yêu cầu cho bị cáo; địa chỉ: 22/10 đường L, Phường N, Thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, còn có bị cáo Đặng Huỳnh Như D không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn Tuấn E cùng vợ là Đặng Huỳnh Như D sử dụng quán cà phê B trên đường C, thuộc tổ 8, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi để cho vay lãi nặng. Hầu hết những người vay tiền đều là những người thường xuyên đến quán cà phê B để uống cà phê. Khi có nhu cầu vay tiền thì người vay đến quán cà phê B trực tiếp gặp E và D để trao đổi về các điều khoản vay. Khi cho vay, E và D yêu cầu người vay viết giấy mượn tiền, lãi suất dao động từ 0,45%/ngày đến 0,67%/ngày (tương đương 164%/năm đến 245%/năm). Giữa Trần Văn Tuấn E và Đặng Huỳnh Như D không có sự phân công cụ thể, nhưng khách khi vay thì gặp trực tiếp E, khi E đồng ý cho vay thì E đưa tiền cho D giao cho khách vay, D là người ghi sổ sách theo dõi khoản vay và thu tiền.

Với thủ đoạn như trên, trong khoảng thời gian từ tháng 6/2020 đến ngày 17/12/2020, Trần Văn Tuấn E và Đặng Huỳnh Như D đã cho 06 người vay 31 lượt, tổng số tiền cho vay là 1.881.000.000 đồng. Tổng số tiền đã thu từ người vay là 1.517.100.000 đồng, trong đó số tiền gốc đã thu là 1.274.633.333 đồng, số tiền lãi đã thu 242.466.666 đồng. Lãi suất phù hợp với quy định của Bộ luật Dân sự là 20.952.877 đồng, lãi suất vượt quá mức quy định (vượt quá 20%/năm của khoản tiền vay) là 221.513.790 đồng. Như vậy, tiền thu lợi bất chính mà các bị cáo Trần Văn Tuấn E, Đặng Huỳnh Như D thu được từ người vay là 221.513.790 đồng.

Cụ thể 31 lượt vay như sau:

1. Trương Thị Thúy L vay 08 lần, tổng số tiền vay là 576.000.000 đồng, trong thời gian từ tháng 10/2020 đến tháng 11/2020 với lãi suất từ 0,45%/ngày đến 0,67%/ngày. Tổng số tiền đã trả là 436.000.000 đồng; trong đó tổng số tiền lãi đã trả là 67.533.333 đồng, số tiền lãi phù hợp với quy định của pháp luật là 6.056.986 đồng, số tiền lãi vượt mức quy định là 61.476.347 đồng.

2. Nguyễn Thị Thu H vay 06 lần với số tiền vay là 600.000.000 đồng, trong thời gian từ tháng 10/2020 đến tháng 11/2020 với lãi suất từ 0,55%/ngày đến 0,67%/ngày. Tổng số tiền đã trả là 465.500.000 đồng; trong đó số tiền lãi đã trả là 72.333.334 đồng, số tiền lãi phù hợp với quy định của pháp luật là 6.463.014 đồng, số tiền lãi vượt mức quy định 65.870.320 đồng.

3. Nguyễn Thị P vay 01 lần vào ngày 08/11/2020, số tiền vay là 30.000.000 đồng, với lãi suất 0,67%/ngày. Tổng số tiền đã trả là 36.000.000 đồng; trong đó số tiền lãi đã trả là 6.000.000 đồng, số tiền lãi phù hợp với quy định của pháp luật là 493.151 đồng, số tiền lãi vượt mức quy định là 5.506.849 đồng.

4. Phạm Thị Thúy H vay 01 lần vào tháng 11/2020, số tiền vay là 20.000.000 đồng với lãi suất 0,67%/ngày. Tổng số tiền đã trả là 9.600.000 đồng; trong đó số tiền lãi đã trả là 1.600.000 đồng, số tiền lãi phù hợp với quy định của pháp luật là 131.507 đồng, số tiền lãi vượt mức quy định là 1.468.493 đồng.

5. Nguyễn Thị M vay 01 lần vào tháng 10/2020, số tiền vay là 50.000.000 đồng với lãi suất 0,67%/ngày. Tổng số tiền đã trả là 20.000.000 đồng; trong đó số tiền lãi đã trả là 3.333.334 đồng, số tiền lãi phù hợp với quy định của pháp luật là 273.973 đồng, số tiền lãi vượt mức quy định là 3.059.361 đồng.

6. Phan Nữ Khánh V vay 14 lần với tổng số tiền vay là 605.000.000 đồng với lãi suất 0,67%/ngày. Tổng số tiền đã trả là 550.000.000 đồng; trong đó số tiền

lãi đã trả là 91.666.667 đồng, số tiền lãi phù hợp với quy định của pháp luật là 7.534.247 đồng, số tiền lãi vượt mức quy định là 84.132.420 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 90/2021/HSST ngày 04/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi:

Tuyên bố: Trần Văn Tuấn E phạm tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”.

Áp dụng: Khoản 2 Điều 201; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn Tuấn E 09 (Chín) tháng tù.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Đặng Huỳnh Như D 100.000.000 đồng về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”, tuyên về phân biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 15/11/2021, bị cáo Trần Văn Tuấn E có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Tại phần kết luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đề nghị: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trần Văn Tuấn E. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 90/2021/HSST ngày 04/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”.

Luận cứ bào chữa của Luật sư Nguyễn Thị Bích T cho bị cáo Trần Văn Tuấn E: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trần Văn Tuấn E về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” là có căn cứ. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã nộp khắc phục một phần tiền thu lợi bất chính; bị cáo có tiền sử bị bệnh cao huyết áp, tai biến; hiện nay bị cáo đang nuôi con nhỏ. Tại cấp phúc thẩm bị cáo nộp thêm số tiền 5.000.000 đồng để tiếp tục khắc phục một phần hậu quả do bị cáo gây ra. Đây là tình tiết mới xuất hiện tại cấp phúc thẩm, do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt hoặc cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

Bị cáo Trần Văn Tuấn E thống nhất với luận cứ bào chữa của Luật sư Nguyễn Thị Bích T và không có bổ sung gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Văn Tuấn E làm trong thời hạn luật định là hợp lệ, được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Trong khoảng thời gian từ tháng 6/2020 đến ngày 17/12/2020, bị cáo Trần Văn Tuấn E và Đặng Huỳnh Như D đã cho sáu người vay

tiền là các bà Trương Thị Thúy L, Nguyễn Thị Thu H, Nguyễn Thị P, Phạm Thị Thúy H, Nguyễn Thị M, Phan Nữ Khánh V vay tổng cộng 31 lượt vay, tổng số tiền cho vay là 1.517.100.000 đồng, với lãi suất dao động từ 0,45%/ngày đến 0,67%/ngày (Tương đương với 164%/năm đến 245%/năm), cao gấp 8,2 lần đến 12,25 lần lãi suất quy định trong Bộ luật Dân sự (Điều 468 Bộ luật dân sự quy định lãi suất cho vay không được vượt quá 20%/năm của khoản tiền vay, tức là không được vượt quá 0,0548%/ngày).

Tổng số tiền lãi của Trần Văn Tuấn E và Đặng Huỳnh Như D thu của những người vay là 242.466.666 đồng, trong đó tiền lãi thu đúng với quy định của Bộ luật Dân sự là 20.952.877 đồng, tiền lãi vượt mức quy định (Vượt quá 20%/năm của khoản tiền vay) mà các bị cáo đã thu của những vay là 221.513.790 đồng. Do đó, Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi đã xét xử bị cáo Trần Văn Tuấn E về tội “*Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự*” với tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Phạm tội mà thu lợi bất chính từ 100.000.000 đồng trở lên*” quy định tại khoản 2 Điều 201 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo, thì thấy:

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm Tòa án nhân dân thành phố Q đã đánh giá đúng tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo Trần Văn Tuấn E 09 tháng tù về tội “*Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự*” là có căn cứ. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo tự nguyện nộp thêm số tiền 5.000.000 đồng để khắc phục một phần hậu quả của bị cáo gây ra, tuy nhiên, xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước trong lĩnh vực kinh doanh tiền tệ. Do đó, cần giữ nguyên mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã tuyên xử để răn đe, giáo dục bị cáo, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 5.000.000 đồng bị cáo nộp khắc phục tại cấp phúc thẩm để đảm bảo thi hành án.

[3] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[4] Luận cứ bào chữa của Luật sư Nguyễn Thị Bích T không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[5] Về án phí:

Do không chấp nhận kháng cáo nên bị cáo Trần Văn Tuấn E phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm

2015; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn Tuấn E. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 90/2021/HSST ngày 04/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Áp dụng: Khoản 2 Điều 201; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn Tuấn E 09 (Chín) tháng tù về tội “*Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2. Về án phí:

Bị cáo Trần Văn Tuấn E phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) bị cáo Trần Văn Tuấn E nộp khắc phục tại cấp phúc thẩm để đảm bảo thi hành án

(Theo biên lai thu tiền số 0002385 ngày 14/7/2022 của Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi).

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 – Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND, TAND thành phố Q;
- Công an thành phố Q;
- Chi cục THA dân sự thành phố Q;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Năm